

Số: 17/2024/QĐST-HNGĐ

Mường Lát, ngày 25 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG LÁT, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29, điểm b khoản 2 Điều 35, điểm h khoản 2 Điều 39, Điều 146, Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 361; Điều 366; Điều 371 và Điều 372, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 148 và Điều 278 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 4, Điều 6, điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân & Gia đình, thụ lý số 19/2024/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2024 về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc HNGĐ:

+ Anh Vi Văn B, sinh năm 1992;

+ Chị Phạm Thị P, sinh năm 1985.

Đều có địa chỉ: Bản Nàng 1, xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Không.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P tự do tìm hiểu yêu đương, không ai ép buộc ai, không bị ai ép buộc, anh chị tự nguyện đăng ký kết hôn ngày 04/5/2022 tại UBND xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc, đến khoảng đầu năm 2023 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung trong hôn nhân, tình cảm vợ chồng bị rạn nứt không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra, đã được hai bên gia đình hòa giải, nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không cải thiện được, mà ngày

càng trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Nay, xét thấy cuộc sống vợ chồng thực sự không còn hạnh phúc, anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P đề nghị Tòa án công nhận cho anh, chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P thống nhất, trong thời kỳ hôn nhân không có con chung.

[3] Về tài sản chung, công nợ chung: Không yêu cầu gì, nên không xét.

[4] Về lệ phí việc dân sự: Anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P đề nghị xin được miễn lệ phí theo quy định.

Xét thấy yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, nên cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Vi Văn B, sinh năm 1992 và chị Phạm Thị P, sinh năm 1985. Quan hệ hôn nhân giữa anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Giấy chứng nhận kết hôn số 65 ngày 04/5/2022 của UBND xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa hết giá trị pháp lý, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Về lệ phí Tòa án: Miễn lệ phí việc HNGĐ sơ thẩm cho anh Vi Văn B và chị Phạm Thị P. Vì anh Bùn và chị P là người dân tộc thiểu số (Thái), thường xuyên sinh sống ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn và đã có đơn xin miễn lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA – TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Lát (02 bản);
- Phòng 9 - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS huyện Mường Lát, T. Thanh Hóa;
- UBND xã Mường Lý, huyện Mường Lát, T. Thanh Hoá;
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tiến Dũng